TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TO** **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **155** /2023/QĐST-HNGĐ	*TO, ngày 12 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 204/2023/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị A**, sinh năm 1994.

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Bến, xã CD, H.TO, Tp. HN.

Bị đơn: A **Nguyễn Văn An**, sinh năm 1983

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Bến, xã CD, H.TO, Tp. HN

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bAn thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị A và A Nguyễn Văn An.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quAn hệ hôn nhân:* Chị Bùi Thị A và A Nguyễn Văn An thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị A và A Nguyễn Văn An thống nhất khai nhận vợ chồng có ba con chung, nay ly hôn A, chị thỏa thuận như sau: Chị Bùi Thị A nhận chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn M N, sinh năm 2014. A Nguyễn Văn An nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Văn Nhật M, sinh ngày 02/05/2016 và Nguyễn Trung K, sinh ngày 04/10/2020. Việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi các con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu thay đổi người nuôi dưỡng con chung.

-Về trợ cấp: Chị Bùi Thị A và A Nguyễn Văn An không bên nào yêu cầu trợ cấp nuôi con chung cho bên nào, nên tạm hoãn việc trợ cấp cho các bên đương sự cho đến khi có yêu cầu.

Chị Bùi Thị A và A Nguyễn Văn An được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở bên nào.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có.

- *Về án phí:* Chị Bùi Thị A tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị A 150.000đồng (Được đối trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0020522 ngày 16 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TO, thành phố HN).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bAn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND TP HN ;
- VKSND huyện TO;
- THADS huyện TO;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO
Thẩm phán

Nguyễn Tiến Hùng